Cơ quan phát hành: Văn phòng Chính phủ
SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN; 24/01/2024 08:11:20

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 01/2024/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 17 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Chính sách hỗ trợ cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống khi thực hiện phân giới cắm mốc trên thực địa biên giới trên đất liền giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia theo quy định của Nghị quyết số 98/2019/QH14 ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Hiệp ước bổ sung Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia năm 1985 và Hiệp ước bổ sung năm 2005 và Nghị định thư phân giới cắm mốc biên giới trên đất liền giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia ký ngày 05 tháng 10 năm 2019 (sau đây viết tắt là Nghị định thư phân giới cắm mốc);

Căn cứ Luật Điều ước quốc tế ngày 09 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 98/2019/QH14 ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về việc phê chuẩn Hiệp ước bổ sung Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia năm 1985 và Hiệp ước bổ sung năm 2005 và Nghị định thư phân giới cắm mốc biên giới trên đất liền giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định chính sách hỗ trợ cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống khi thực hiện phân giới cắm mốc trên thực địa biên giới trên đất liền giữa nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia theo quy định của Nghị quyết số 98/2019/QH14 ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định chính sách hỗ trợ cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng sản xuất, đời sống do bàn giao diện tích đất đang sản xuất, canh tác trong phạm vi diện tích Việt Nam quản lý quá (tính từ đường biên giới đã phân giới cắm mốc được mô tả tại Nghị định thư phân giới cắm mốc đến đường biên giới quản lý thực tế đã được hai bên công nhận trước đây) khi thực hiện phân giới cắm mốc trên thực địa theo Hiệp ước bổ sung Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia năm 1985 và Hiệp ước bổ sung năm 2005 và Nghị định thư phân giới cắm mốc biên giới trên đất liền giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia ký ngày 05 tháng 10 năm 2019 và Nghị quyết số 98/2019/QH14 ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội.

2. Chính sách hỗ trợ quy định tại Quyết định này áp dụng trên phạm vi 04 tỉnh có biên giới trên đất liền giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam với Vương quốc Campuchia gồm các tỉnh: Tây Ninh, Long An, An Giang và Kiên Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan nhà nước thực hiện quyền hạn và trách nhiệm đại diện chủ sở hữu toàn dân về đất đai, thực hiện nhiệm vụ thống nhất quản lý nhà nước về đất đai.

2. Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng sản xuất, đời sống do bàn giao diện tích đất đang sản xuất, canh tác trong phạm vi diện tích Việt Nam quản lý quá (tính từ đường biên giới đã phân giới cắm mốc được mô tả tại Nghị định thư phân giới cắm mốc đến đường biên giới quản lý thực tế đã được hai bên công nhận trước đây) khi thực hiện phân giới cắm mốc trên thực địa theo Hiệp ước bổ sung Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia năm 1985 và Hiệp ước bổ sung năm 2005 và Nghị định thư phân giới cắm mốc biên giới trên đất liền giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia ký ngày 05 tháng 10 năm 2019 và Nghị quyết số 98/2019/QH14 ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội.

3. Các đối tượng khác có liên quan.

Điều 3. Chính sách hỗ trợ cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống khi thực hiện phân giới cắm mốc trên thực địa biên giới trên đất liền giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia

Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 2 của Quyết định này được hưởng các hỗ trợ tương đương mức bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho người có đất thu hồi khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định của pháp luật về đất đai tại thời điểm phê duyệt phương án hỗ trợ.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh: Tây Ninh, Long An, An Giang và Kiên Giang xây dựng Kế hoạch hỗ trợ cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống khi thực hiện phân giới cắm mốc trên thực địa biên giới trên đất liền giữa nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia theo quy định của Nghị quyết số 98/2019/QH14 ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh: Tây Ninh, Long An, An Giang và Kiên Giang chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác, đầy đủ của các thông tin, số liệu và việc tổ chức thực hiện trên địa bàn, đảm bảo đúng đối tượng, khách quan, công bằng, công khai, minh bạch và đúng quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm tổ chức phổ biến, tuyên truyền sâu rộng trong hệ thống chính trị và trong Nhân dân, trong đó có tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống khi thực hiện phân giới cắm mốc trên thực địa biên giới trên đất liền giữa nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ trong quá trình thực hiện.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 17 tháng 01 năm 2024.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Bộ trưởng các Bộ: Ngoại giao, Quốc phòng, Công an, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh: Tây Ninh, Long An, An Giang, Kiên Giang và tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NN (2).110

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Trần Lưu Quang